

DÉPOT LÉGAL

LE DIRECTEUR GERANT.

DÉPOT LÉGAL
INDOCHINE
N° 11364

TIẾNG DÂN

CÁI NHIỆM LƯU CHỈ LAM
HUỖNH - TUỐC - KHUÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

RÀO QUÂN
Đường Đông-Ba, Huế
Giấy phép nội địa
Gửi tiếp TIẾNG DÂN - Huế

Kỷ là ghi, niệm
ngày kỷ
niệm là ngày
đáng ghi nhớ mà
không khi nào quên.

NGÀY KỶ - NIỆM ĐỆ - NHỊ - CHU - NIÊN CỦA BÀN - BẢO

Ngày nay là ngày đệ-nhị chu-niên của Bàn-bảo, nghĩa là Bàn-bảo ra đời đến nay đã chuần hai năm mà ngày nay là ngày giáp năm thứ hai. Con đường trăm dặm, đầu đã đi qua chín mươi chín dặm rồi mà người ta còn cho là chưa được nửa phần, hướng chỉ trên con đường ngóu luận vô cùng vô tận này, mỗi một hai bước đầu, đã có chuyện gì là đáng ghi. Tuy nhiên đi trên một con đường dài, mới ra cửa một đôi đoạn đường nghe những dấu gì, đã thấy những dấu gì, những dấu ấy tiếp xúc đến vào cái mình thế nào, cảm-giác đến tâm-tư mình thế nào, tuy chưa được là bao, song cũng đã có nhiều về. Nếu cứ một mực bước ngay, nhắm mắt thẳng tới, không có nơi tạm nghỉ đứng chun một đôi chỗ, để xem xét ngắm nghía những dấu đã thấy đã nghe, thì chẳng khác gì cỡi ngựa xem hoa, cầm dao rạch nước, đầu có đi qua một trăm dặm không những kẻ bằng-quan có thể trách mình «mất công đi mà không sở đắc» mà chính mình tự xét cũng không khỏi mắc cái thẹn «sáng mắt mà mù, lành tai mà điếc». Việc đã qua mà không có ý thức, thì việc tương-lai còn mong gì có thực sự.

Bàn-bảo ra đời đã hai năm nay, mục-dịch và tôn-chỉ thế nào, chủ-tôn-độc-giá đã dư hiểu, không cần nhắc lại nữa. Về mặt nghị-luận và biên-tập thì còn ở trong thời-kỳ sơ-tri, lại nằm dưới quyền ngóu-luận chặt hẹp. Bàn-bảo vẫn biết còn có nhiều điều khiếm khuyết, không thể làm cho độc-giả mười phần thỏa-mãn được. Song dù thế nào mặc lòng, Bàn-bảo cũng gắng sức theo con đường quang-minh chính-dại mà lần lần bước lên, được một tấc hay một li, được một thước hay một thước (尺), quyết không vì hoàn-cảnh mà phải lơi-mất cái bản-sắc chân-chính của Bàn-bảo. Duy có đôi điều trong tình thế xã-hội ta về khoảng gần đây, mà Bàn-bảo đã có xem xét kinh-nghiệm ít nhiều để nhận làm điều chủ-kiến, như: định kiến-trị từ lúc tờ báo ra đời cho đến ngày nay, có lẽ trong chủ-tôn-độc-giá có kẻ đọc qua mà không chịu để ý xét đến chỗ dụng-tâm đặc-biệt ấy, vậy nhân ngày Đệ-nhị-chu-niên này Bàn-bảo thể theo

câu chuyện đi đường mà bày tỏ như sau này:

Trung-kỷ là một xứ thuở nay chưa có báo mà Bàn-bảo là tờ báo đầu tiên. Trong vùng mây che mù dày, bỗng có một luồng không-khí mới lạ, kẻ ưa vẫn nhiều mà người ghét cũng không ít. Không hề một số rất đông, không học quốc-ngữ, không biết đọc báo, chữ trong số đọc báo, trừ những người có não phán đoán ra, kẻ thời thích mới ham vui, chỉ đọc qua mà không chịu suy nghĩ, kẻ thì chỉ lấy ý riêng mình mà đọc báo, vì muốn lợi dụng mà nhà báo không theo nên sinh lòng oán trách, Bàn-bảo đứng giữa cái hoàn-cảnh mới mẻ lạ lùng ấy, đương đi nước bước mà lách một ly thời sai đến ngàn dặm, lộn một nước thời hỏng cả toản-bản, quan-hệ không phải là nhỏ. Vì thế nên thiên-chức của Bàn-bảo bước đến như như là phải dùng cái thái-độ cần-thận nghiêm-trọng mà không dám buông-chuối thả nước, nặng đưa dúi theo các nhà anh chị ngoài Bắc trong Nam. Trong thái-độ cần-thận nghiêm-trọng mà Bàn-bảo chu-tri trong hai năm nay thì có chừng thực rõ ràng:

Một là không có động hạo. Những việc gì muốn thu hiệu trong tạm thời thì có động thật có hiệu quả, nhưng gốc phải ở chân-tướng của sự thực thì mới có giá-trị. Nếu không xem xét nội-dung câu chuyện mà tung có dòng trống làm cho người ta nghe theo, thì lần thứ nhất người ta còn lầm, đến lần thứ hai thứ ba ắt không ai tin nữa, vì sự thực sau này không hợp với lý-cơ-động ngày trước, thành ra người ta sinh nhảm. Hiện người Trung-kỷ ta ngày nay nghe đến tên hội nọ cuộc kia mà sinh lòng nghi-hoặc, chính vì cái cơ-cơ-động hạo đó. Bởi thế nên Bàn-bảo từ ngày ra đời đến nay, trừ việc giúp dân Thanh-hóa bị lụt, ngoài ra không có động chuyện gì, đầu có chuyện danh-hiệu bề ngoài tốt đẹp cũng chỉ dừng mấy câu thực-sự thôi (Về quảng-cáo thì các nhà rao hàng chịu trách-nhiệm).

Hai là không lán - dương luận.

Tán-dương những điều hay điều ích để khích-khuyến công-chúng ấy là phận-sự của nhà-báo; song tán-dương cũng không rời sự-thực ra được, nên cần phải cân-lượng, thực-sự được ba mà tán-dương

lên năm, thực-sự được tám mà tán-dương lên mười, thì lời tán-dương mới không đến nỗi mất lòng tín-nhiệm của công-chúng. Nếu bất luận việc gì cũng cứ vỗ tay xưng-tụng, thì không những không ích mà lại có hại: Như khen ông đại-biêu nọ là giỏi mà nhân-dân không được đỡ-vết đều gì; khen ông quan kia là liêm mà nhân-dân vẫn bị mất hối-lợi; nói nhân-dân công-lý mà cái màn oan-khuất không chịu đỡ đi, nói ái-quốc ái-quần mà lớp tuồng dả-dối cứ mỗi ngày mỗi diễn ra, thế là rất hại. Hiện nhân-dân ngày nay giảm mất lòng tin cậy, chính vì cái lối tán-dương huyền-đo.

Ba là không công-kích riêng. Thường người ta hay nói «tờ báo là tòa-án công-luận». Đã là tòa-án thì những điều hư việc xấu trong xã-hội, đầu pháp-luật không xét mà nhà-báo cũng được lấy ngoài bút-phủ-viết để trừng phạt một cách cho xứng đáng. Bàn-bảo đã là tiếng-dân nên đối với các đảng phái đều giữ một lòng ngay-thật; từ Chánh-phủ, quan-trưởng, học-giới, thương-giới, cho đến công-đoàn lao-động, chức-dịch hương-thôn, gần việc gì phò-hàng cả hai đều công-ích, quan-hệ đến phong-tục, thì cứ đăng việc thực mà phụ lời phê-bình, cầu cho người có đức lỗi nghe mà sửa-dối, chứ đối với cá-nhân thì tuyệt-nhiên không ý gì cả. Từ như thiếu-niên tân-học là một hạng rất quan-hệ đến hậu-vận nước nhà, mà nếu có việc gì sai-lầm thói cũng lấy lời ngày mà trung-cáo; quan-trưởng gần mấy năm nay là nơi thọ-hàng mà bàn-bảo cũng không khi nào bình không đặt chuyện mà nói vu.

Chỉ xét đến đó đủ tỏ rằng Bàn-bảo vẫn mang tiếng nghiêm-khắc mà kỷ-thực là trung-trực vậy.

Đó là nói đại-khái. Ngoài ra, câu chuyện phong-tục, lối-văn-thô-tục, đầu người xem ưa thích mà Bàn-bảo nhận là có hại đến nhân-tâm thế-đạo, thì không đăng lên một báo-giờ. Đó cũng một điều đặc-biệt, vì tình-cảnh trong xứ mà Bàn-bảo phải giữ gìn như thế, không có ý gì là lập-dị.

Ồi! muốn trông sống lâu, một nhánh lâu mà nói việc đón-ngân, lửa cháy củi xe, cầm nước gạo mà toan bề tươi-chưa. Bà con anh em, chắc nhiều người cho là không biết tự-lượng. Song lương-tâm cùng thiên-chức, buộc phải thế nào bàn-bảo hết lòng mà làm theo thế ấy. Ai biết ta chẳng? Ai trách ta chẳng? Bàn-bảo xin vui lòng chịu.

Ngày kỷ-niệm đệ-nhị chu-niên này, đối với độc-giá

TẢN-VĂN

Kỷ-niệm Đệ-nhị châu-niên Báo Tiếng-Dân

Dân đã có miệng lẽ nào câm?
Tinh giáy kêu lên mấy tiếng rầm.
Bút sắt lòng son nhồi một tấm,
Ngày qua tháng lại chần hai năm.
Ba kỳ trống mõ chung hò rợp,
Bốn mặt non sông lặng lẽ ngâm.
Miễn dặng bà-con may mặc ấm,
Kéo tơ đầu dằm kẻ công-làm.

Rút đoạn ruột tâm trả nợ chung,
Ngón ngang trăm mối kéo chưa xong.
Không quyền đã thế mong gì lợi,
Khởi tị là may dám nói công.
Ngày bảy trăm ba (1) đầu sử mới,
Đàn hai mươi triệu kết dây đồng.
Nghe chàng vẳng vọng kêu trời đất,
Chim có rừng xanh kẻ có sông.
(1) Tức là 2 năm

T. D.

Ngày sinh Tiếng-Dân Giáp hai năm

Rời đất một tiếng khóc:
Năm kia ngày hôm nay.
Mưa nắng trải bao phen?
Quả đất hai vòng xoay.
Hoàn cảnh đầu thế nào.
Hầu quanh thêm chóng gai.
Tiếng tâm vẫn giữ mực,
Dịu ngọt pha chua cay.
Cười khúc tở vui buồn.
Nói bàn theo đường ngay.
Ước nguyện năm tháng ngày.
Trời đất có biến động.
Ngồi bút thêm có ai.
Sấm sét trồn dông tố,
Giữ thế tung trời mây.

Thiếu Phồn

THỜI ĐAM

CÁI CHUYỆN «TẢN-VĂN»

Nhân ngày kỷ-niệm «đệ-nhị châu-niên» của Bàn-bảo, kỷ-giá xin đem văn-đề «tản-văn» làm câu chuyện «thời đàm».

Văn-đề «tản-văn» tức văn-đề «nhất-trình lập-chi».

Bởi đầu mà có «nhất-trình lập-chi»?

Trước khi máy in xuất hiện, không có «nhất-trình lập-chi». Sau khi máy in xuất hiện, mới có «nhất-trình lập-chi». Trước thời kỳ tự-do ngôn-luận, «nhất-trình lập-chi» không phát-dại, sau thời kỳ tự-do ngôn-luận, «nhất-trình lập-chi» mới phát-dại. Máy in là một vật liệu trọng-yếu trong cuộc cơ-khí cách-mệnh; quyền tự-do ngôn-luận là một điều kiện trọng-yếu trong cuộc «nhất-trình lập-chi». Xem như thế, ta có thể nói: «tản-văn» là một sự kết-quả của hai cuộc cách-mệnh cơ-khí và «nhất-trình lập-chi».

Đối với nhân-loại, sự kết-quả

đồng-bào, Bàn-bảo đã có mấy lời tâm-sự phổ-bá như trên. Còn về phần Bàn-bảo thì ngày kỷ-niệm năm nay không được vui như ngày kỷ-niệm năm đệ-nhị, vì là có một sự buồn: hai người yêu-nhân của Bàn-bảo là ông Ngô-Đức-Diễn và ông Đào-Duy-Anh đương bị bắt giam.

Tiếng-dân

CHUYÊN BAY GIÀ-BÒN NON-LÊ

Báo Thực-nghiệp, ra ngày 28 Jul-let trong mục Hoài-nghĩ, có đăng:

Ngày xưa có một ông quan đã nổi tiếng là một tay xét án rất giỏi, vì ăn khố thể nào mặc lòng, đến tay quan cũng tra ra được cả. Một hôm quan nghĩ thế nào chả biết, bên đem người nấu bếp ra để thí nghiệm cái tài xét án của mình. Bồi chiều bếp chưng cơm lên, trong mâm cơm có một con cá dẽ vừa cái đĩa quan liền lách dõn con cá ấy hết một nửa, còn một nửa, lại để úp sấp xuống, trông hình như con cá còn nguyên; Bếp vội y bụng mâm xuống cứ thế trượt cá vào nồi. Bữa cơm sáng hôm sau, Bếp gấp cá ra, lại cũng vội y gấp con cá ấy để úp sấp trên đĩa mà không biết rằng quan đã ăn hết một nửa con cá ấy rồi. Khi hương mâm lên, quan liền lật con cá lại hỏi: «Bếp! Ai ăn một nửa con cá đây, mà còn thừa mấy lại chưng cho tao ăn?» Bếp không hiểu nói sao cả. Quan liền sai đưa đĩa Bếp ra tra tấn hết hình nọ sang hình kia, như một nơi địa ngục Diêm-vương vậy! Bếp đau quá, không chịu nổi, liền cung: «Bẩm quan lớn! Tôi hôm qua, con muốn uống rượu quá, nhưng không có đủ nhấm, trót lấy mất nửa con cá ra nhấm, sớm hôm nay con lại cứ thế gợn lên, xin quan lớn đèn trời soi xét mà xuống phúc xá tội cho kẻ tội đồ!» Quan nghe xong lời cung của Bếp, liền xin treo ấn từ quan, là vì quan tự biết mình xét án thật không giỏi bằng ông quan là mình già dòn thì nó phải non-lẽ đấy thôi.

Ở Âu-châu, từ cuộc Nhân-quyền cách-mệnh, trong hình luật đã bỏ hết các cách tra khảo bằng roi bằng kẽm. Ở xứ ta, nghe đầu từ mười năm nay, chỉ bằng phúc-ý để có-phương phạt hay trên một tờ giấy. Nhưng ngoài tờ giấy thôi những chuyện như chuyện kể ở trên cũng tương-có. Chẳng biết đã có ai «treo ấn từ quan» chưa?

T.B.

Ấy có những ảnh hưởng gì?
Buổi xưa, giặc nổi ở vùng Nam-phố, nhân dân ở vùng Kim-luông có thể cứ thanh nhàn mà yên giấc; ngày nay ông Tổng thống Hoa-kỳ mới nhưc đầu số mười thời nhân dân Phi-châu đã rục rịch nào-động. Loại người lảng sự thấy thêm được mấy ngàn tăng, tăng sức nghe thêm được mấy ngàn lớp, là nhờ tản-văn.

Huồi xưa, lời giáy ông thánh, câu chuyện ông hiền, chỉ một mình «hang thượng lưu» trong xã-hội biết; ngày nay, đứa trẻ con có thể xem được lịch sử ông Gia-tô, người đi cây có thể hiểu được lý thuyết ông Can-mác. Sự đảo-lộn tình-thần không phải của riêng một giai cấp mà thành của chung cả quần-chúng, được như thế là nhờ tản-văn.

Nói tóm, thêm được tri thức, bớt được chuyên chế, là hai cái ảnh hưởng lớn của tản-văn đối với nhân-loại. Nhưng đó là nói cho thiên-hạ. Về phần riêng ta, tản-văn thêm tri thức cho ta được bao nhiêu, bớt chuyên chế cho ta được bao nhiêu? xin chờ độc-giá thử nghĩ.

X. X. X.

THƯỜNG THỨC

CÁCH NUÔI CHIM YẾN

Chim yến lông sắc vàng, mình nhỏ bằng con chim sẻ. Có thứ lông vàng đậm đen, ta thường gọi là bạch-yến, nhưng nếu gọi là hoàng-yến thì đúng hơn, Yến-dực bót rất hay, nên người ta thường nuôi làm cảnh. Giống yến là một giống rất dễ nuôi, nhưng có biết cách thức thời mới đẻ.

Chọn chim yến. — Con nào lông mượt và bóng, gọn mình, hay nhảy nhót, là chim tốt và khỏe. Con nào xù lông, hay đứng im một chỗ, là chim xấu. Con được thì lông vàng thắm, con mái thì lông vàng nhạt, nhìn kỹ một vài lần thì rõ.

Lồng chim yến. — Người ta thường nuôi chim yến trong những lồng vuông, bề giải độ 5 tấc, bề cao độ 4 tấc, bề ngang độ 4 tấc. Đó là thứ lồng trung bình, nhưng lồng càng rộng càng hay. Những thứ lồng đó, làm bằng thép hay bằng tre, người ta thường bán ngoài chợ, hay ở nhà thợ thiếc. Nếu muốn nuôi nhiều thời cũng có thể làm một cái lồng to, ngắn ra nhiều ngăn, lồng nên để vào chỗ kín gió, một nửa ra ánh-sáng, một nửa lấy giấy hoặc gỗ che kín cho chim ăn. Lồng chim nên giữ sạch sẽ.

Đồ ăn của chim yến. — Thứ đồ ăn cần nhất của chim yến là kê. Cho nó ăn thứ kê còn vỏ để nó nhai thì hơn. Ngoài ra, nó ăn gạo và ngô giã nhỏ. Nên đem gạo hay ngô ngâm nước độ nửa giờ để ráo nước, giã nhỏ bằng bột vừng, rồi cho ăn. Nếu trộn trứng gà rồi đem phơi ra nắng thì càng tốt. Về mùa nực, cách một ngày nên cho mỗi con một lá rau xà-lách, hoặc rau muống, hay rau giếp. Con nào phân lỏng thì cho ăn ít rau, con nào phân rắn thì cho ăn nhiều rau. Nếu mình biết để ý trông nom thì chim được mạnh luôn. Ngoài ra còn có thể cho chim ăn ruột bánh tày. Nên treo trong lồng một cái mai mực, (mua ở hàng thuốc bắc), vì chim để cần phải có chất với thì trứng mới tốt.

Gây giống. — Cách gây giống chim yến cũng hơi tựa như cách gây giống gà. Mùa rét, từ tháng tám cho đến tháng hai, nên nhốt riêng con đực và con mái ra hai lồng. Cuối tháng hai sang đến tháng ba, nên thả chung đực và mái vào một lồng. Hai con đực và mái vào không quen nhau, thường hay đánh nhau ít lâu. Phải treo trong lồng một cái d, làm bằng một cái giỏ con, to độ bằng cái bát ăn cơm, trong lát bằng rơm, hay bằng miếng vải, lấy kim khâu miếng vải lại, hay lấy rơm nhào vào cho vải khỏi rơi ra.

Độ 10 ngày thì chim đẻ một lứa. Từ 3 cho đến 5 quả trứng, quả nào xanh là trứng tốt, quả nào trắng hay vàng đỏ thì thường không nở. Trong khi chim ấp, cần phải nhốt mỗi lứa này.

1) Nếu muốn cho chim uống nước thì nên dùng những bình cổ bé mà cho uống nước chim chỉ dõn thò cổ vào uống thôi. Nếu dùng bình to và dõn đầy nước, thì chim cái hay lẫn vào làm, rồi nhảy lên dõn dõn, như thế thì hay ung trứng, có cho chim tắm thì phải cho tắm trước khi ấp trứng.

Phải trông nom trứng luôn. Độ 15 hay 20 ngày thì trứng nở. Lúc đó:

(Xem qua trang ba cột thứ ba)

CREDIT FONCIER DE L'INDOCHINE (DÒNG-PHÁP-ĐỊA-ỐC-NGÂN-HÀNG)

Cho vay

Cầm nhà đất
Cầm đồn điền
Lâm nhà
Tậu nhà tậu đồn điền

Giá góp từng tháng rất gốc lãi, như góp họ giá từng năm, từ MỘT đến NĂM năm

Lãi rất nhẹ - Cách trả dễ dàng.
Bản-Hội có nhận về các khoản nhà giá thật rất hạ

XIN HỒI THẺ LỆ TẠI:

HANOI - Hội Sở Bản-Hội 89 phố Francis Garnier
TOURANE - Maître PHAN-CAO-ĐOÀN,
Lạc-Sự kiêm Quản-Lý Văn Khố tại Tòa Án

mạng 12 mà đến năm 1914, nguyên niên làng mới thấy sao màu không đúng mà xin khám, như thể ruộng ấy rõ có hoang và thặng số; lại sau khi bà người ấy muốn làm đã sáu năm rồi (mười năm Khâm-định từ niên), nghiêm như là muốn mỗi năm, làng cứ bắt đóng tăng lên, thì sao màu ruộng ấy phải rộng thêm ra cái công cây khải của ba người đó không phải là không khố nhọc. Lấy lẽ thuận tiện mà nói, dù là địa bộ của làng, mà còn có hoang lâu, dân làng xin dùng khải, mấy ông chức dịch là dân anh trong làng, lẽ thì một là chứng nhân cho nó mà bắt nó phải trả tiền mua đất cho làng, hai là nếu làng muốn trưng số sao màu đó làm của làng thì phải trả cái công mấy năm canh khải lại cho nó. Hai bên làng với dân thuận tình với nhau, không phải là tốt lắm hay sao? Sao lại lôi thôi cho gây ra sự kiện? Hợp cả mấy tay chức việc làng mà kiện với ba người dân trong làng mình, có hơn được cũng không khỏi mang tiếng là cây trên tiếp dưới, có tốt gì đâu?

T. D.

BẮC-KY

HANOI

Bệnh cụ Ngô đức Kê

Cụ Ngô đức Kê đau bệnh từ tháng hai ta đến bây giờ, điều trị mãi e ra khỏi. Bắt đầu là chứng sốt và suyễn, sau thì thành chứng hư nhiệt, ăn vào thì đau bụng, rồi sinh ra chứng đường tiểu, chữa thuốc bắc mãi không khỏi, mình gây yếu lăm.

Tôi xét bệnh tình của cụ, thì sáu bộ mạch đều trầm sắc vô lực, mà đôi sắc, vì tình thần không vui về mà ra. Và cụ vẫn có chứng trạng về hư hàn, tôi đã hết sức điều trị, nếu có công hiệu, thì cũng còn lâu lắm, gặp bạn khi nhiều mà cụ chưa bình phục như thường thì cũng đáng lo ngại.

TRẦN-ĐÌNH-LÝ

Lại truyền đơn

Ở Hanoi, có người dân những tờ yết thị lớn viết bằng quốc ngữ và báo tuyên truyền các công việc, nhất là ở trường xưởng chế tạo xe máy. Truyền đơn quốc ngữ là thực, rất khắp ở thành. Yết thị và truyền đơn đại khái nhắc người Việt nam biết rằng ngày 1er Août là kỷ niệm các liệt cường

từ bản tuyên chiến hồi 1914, vậy ta nên tổ chức biểu tình, bài Pháp để phản kháng chiến tranh. Dưới tay có vẽ hình lưỡi liềm và cái búa (huy hiệu của công nông).

Ở Hải phòng cũng có truyền đơn và yết thị như thế. Có nhiều người bị bắt; ở Hà Nội có biết được tên hai người bị bắt là MM. Nguyễn Xương, 32 tuổi, ở phố Khâm Thiên và Lương Đạo 18 tuổi ở phố Hồ hữn Vi.

Cả đêm 1er Août, các quan thanh tra sở Mật thám Hanoi tuần phòng khắp, có nhiều đám tụ tập bị giải tán.

Ở Hải phòng, không có xảy ra biểu tình gì cả, lao động các xưởng vẫn làm việc như thường.

(Theo France Indochine và N. C. T. B.)

Một trận bão to

Bữa 29 Juillet một trận bão lớn di ngang qua Hải phòng và các tỉnh dọc bờ biển Bắc kỳ, làm hư hại rất nhiều. Ở Kiến an các công sở hư cả, nóc nhà ngoài chợ đều sụp xuống. Bờ biển nhỏ Đồ sơn Hải phòng bị lở. Đường giây thép nói và giây thép chữ Đồ sơn Hải phòng cũng bị đứt nhiều khúc.

Trên biển lớn nhất là ở hạt Phú lý, Nam định, Thanh hóa, châu thành Đồ sơn và Vinh giang hư hại cũng khá. Đường bộ Hà nội - Hải phòng có nhiều chỗ ngập. Đường xe lửa Phú lý - Ninh bình cũng không đi được. Đường giây thép cũng hư. Ở Phú lý có một người Annam bị cây đổ chết; nhiều người khác nữa bị thương tích. Cuyến xe lửa chạy thẳng Hanoi - Saigon bữa 30 Juillet cũng không đi được.

NAM-KY

SAIGON

Lại Âm động phản Pháp

Báo Impartial ngày 29 Juillet đăng bài "Vu đường Barbier" nhắc lại việc bắt bớ ở đường d'Arriès và nói rằng: "Đây có lẽ là một cơ quan công an và bài Pháp lập ra để chống cách-mệnh. Mà vụ án mạng bị-mật đường Barbier có lẽ cũng do một "xen lynch" (cellule) cộng sản ở Saigon gây nên". Sau lại kể tên 17 người can về vụ án "cộng sản" (?) và hiện đã bị bắt là: Trần v. Quê, Trần v. Công, Nguyễn kim Cường, Nguyễn văn Giao, Đặng v. Sơn, Vũ ngọc Kim, Trần v. Thương, Tôn đức Thuận, Nguyễn văn Cẩn.

Bà v. Thêm, Lưu văn Phụng, Ng. văn Cường, Ng. trung Nguyệt (con gái), Mai văn Đình, Nguyễn văn Đại, Đào thuy Trung, Phạm Lang.

Báo Thinh - Chung (29 Juillet) lại đăng tin ông giáo Đông bị bắt. Ông Đông cách ba tuần nay về thăm nhà ở Quảng - Ngãi, không biết vì sao mà bị bắt giải vào Saigon. Hôm thứ tư 24, hai ông Tây và hai ông Annam giặc ông Đông và một người Annam nữa (bà) người này tay chưa đều bị (trời) đến nhà ông Nguyễn văn Cẩn, ở đường Frères Louis, rồi thiếp lách xỏ cửa vào. Ông Đông đưa chìa khóa ruộng ông cho mấy người một thám, khám xét kỹ càng, có lấy mấy quyển sách và một bộ nhất trình.

Xử vụ Phạm văn Kiêm

Độc giả chắc còn nhớ vụ Phạm văn Kiêm, 35 tuổi, quê ở Chợ Lớn đã dùng súng lục bắn bứt ông Bôđi Nadailat hôm 22 Mars, mà bản báo đã nói rõ trong một số báo trước.

Hôm 1er Août vừa rồi Tòa Đại hình đã đem vụ ấy ra xử. Phạm văn Kiêm bị chung thân khổ sai.

CÁCH NUÔI CHIM YẾN

(Xem tiếp trang nhứt cột sáu)

phải mỗi ngày luộc mỗi quả trứng gà và nửa thì bột gạo, cho chim được mềm cho con nó. Cứ một d 4 chim con thì cho nửa quả trứng gà và nửa thìa bột gạo là vừa. Cho ăn như thế độ 20 hôm, khi chim con biết mổ thì thôi.

3) Chim con để được một tháng hay 40 ngày thì có thể nhốt riêng ra được.

Tôi thấy làm người chỉ nuôi cách giặc, dĩ như thế mà được rất nhiều chim non, mỗi năm một đôi sinh được có kể một hay hai chục con.

Xét ra thời chim yến tuy là một giống chỉ để chơi, nhưng nuôi nó cũng có lợi. Tôi thấy người Tàu nói sang nước ta bán rất nhiều, nghe đâu họ còn xuất cảng sang các nước Âu-Mỹ nữa kia. Nhưng tôi đã xé, những con chim ở Hồng-kông sang, phần nhiều không hợp thủy thổ bên ta, hay chết lăm. Giá trung bình một đôi chim yến là 6000 tại Hanoi, có người mua tới 8500 hay 10500. Tôi thấy nhiều người Pháp cũng mua để chơi hay gởi sang Pháp.

Giống chim non ở trong lồng thường để nuôi hơn giống đánh bắt được.

Mong rằng có nhà thú y nào chủ ý về cách nuôi yến, xem xét đến nơi đến chốn, vì đó cũng là một lợi của ta không nên bỏ.

X. B. X.

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Chi cuộc ở Phố Borgnia Desher-des Hanoi, kinh lợi báo cáo cho các chức có nhân Phiến Tiết-Kiệm của Hội biết rằng kỳ xđ số thứ 22 xđ tại tổng cuộc ở Saigon ngày 29 tháng Juillet 1929 mới rồi, cái số 1422 của cô Jacques ne Sallet ở Tourane (Trung-kỳ) được trúng.

Số học trúng một ngàn đồng đã cấp phát liền rồi.

Kỳ xđ số gần tới đây thì định ngày 28 Août 1929.

PHỤ-NỮ ĐIỂN-ĐÀN

DÀN - BÀ ANNAM CÓ NÊN BỎ HẸN TỤC NHUỘM-RĂNG KHÔNG ?

Tác-giả xin trả lời rằng : nên lắm ! Vì sao mà nên bỏ ? Xin đem mấy ý-kiến thiên-cận bày tỏ ra sau đây :

1) Vì trái với nhân đạo. - Tục nhuộm răng có từ đầu thế - kỷ XV, vào hồi nước ta bị nước Tàu đô hộ lần thứ hai. Bấy giờ, nhà Minh ngoài miệng nói rằng đem binh sang dẹp loạn nhà Hồ, mà kỳ-thực trong bụng chỉ sắp lấy nước mình làm thuốc địa. Sau khi dân ta đã mắc phải độc-kế của quân Tàu rồi, thì tha hồ cho họ giết giết thủ đoạn tàn khốc mà bóc lột và đè-nén dân ta. Không những bắt người mình lên rừng săn voi lấy ngà, xuống biển mò trai làm ngọc, mà lại còn bắt dôi y - phục, cải hình-dạng, cho khác hẳn với họ, như là bắt lấy chàm vẽ vào mình, bắt để tóc dài, bắt nhuộm răng đen. . . Ôi ! trò đời có lạ gì đâu ! Chẳng qua là họ sợ thất thế diện ông chủ (t) mà không muốn lẫn lộn với lũ tôi - dôi đó thôi ! Xem vậy thì đủ biết rằng tục nhuộm răng chính là của người Tàu đặt ra để ép ta phải theo. Như thế, chẳng phải là một sự trái với nhân đạo ư ? Nhưng vì cái tánh nô-lệ cứ mỗi ngày mỗi ăn sâu vào óc ta, nên cái thói nhuộm răng kia cũng dựa theo đó mà sống dai, lần lần hóa thành tục-lệ, kiên-cố đến nỗi ngày nay Việt - Minh đã chia lìa, mà người mình vẫn còn bo bo giữ lấy. Nếu có ai cho là trái mà khuyên bỏ đi, thì đã thấy vài bác hủ phu giữ trò đạo đức ra mà thét lên rằng : "Ấy chết ! đó là quốc-túy, đó là quốc-hồn ! " Nghĩ có chán không ?

2) Vì trái phép vệ sinh. - Nhuộm răng không những biểu hiệu cái tánh tự-tỷ tự-liên của người mình, mà lại là để một cái tang chứng rằng người mình ăn-ở trái phép vệ sinh. Hãy xem một người con gái mới bắt đầu nhuộm răng. Trước hết phải ngâm chàm cho răng được trắng, nhưng lại không nghĩ rằng nước chàm (acide) làm mòn răng đi. Hết ngâm chàm đến ngâm cánh kiến, rồi mới ngâm qua thuốc đen. Thôi thì đủ mùi chua cay mặn chát, té lưỡi rất mồm, đau đớn như nhồi không gì bằng ; lại suốt mấy ngày không dám ăn cơm, chỉ nuôi bản mà trừ, đến nỗi sau khi nhuộm xong hàm răng có người xanh xao ốm yếu, không khác gì một người bị bệnh. Rõ thật tự mình làm khổ mình, nấp phải ai ép uống. Mà nào đã hết đấy ! Ngày ngày mình phải ăn đồ ăn đồ uống, giữ gìn sao cho răng khỏi phai màu

MỚI ĐƯỢC PHÉP MỞ MỘT TRƯỜNG TƯ-THỰC CHUNG-ANH HỌC-HIỆU - HUẾ

Chúng tôi mới được phép Chính-phủ cho mở một học-hiệu tại Huế gồm những lớp tiểu-học (cycle primaire) và lớp bổ-tập (cours de perfectionnement). Chính-phủ lại có hứa rằng qua một năm thí-nghiệm thì chúng tôi có thể xin phép mở thêm ban cao-đẳng tiểu-học (cycle primaire supérieur). Sang năm chúng tôi sẽ hết sức lập nên ban cao-đẳng tiểu-học và nhà ký-túc (pensionnat) cho học-sinh ở xa.

Chúng tôi định : 1) Ngày khai giảng vào ngày 16 Septembre 1929.

lớp dự-bị (cours préparatoire)	2500
lớp sơ-đẳng (cours élémentaire)	200
II) Học-phí	
lớp nhĩ (cours moyen)	250
lớp nhứt (cours supérieur)	300
lớp bổ-tập (cours de perfectionnement)	850

III) Rước thầy dạy đều là cựu học-sinh lớp tam từ niên trở lên và rước thầy có bằng-cấp cao-đẳng sư-phạm (professeur).

Chú ý. - Chúng tôi cần dùng ba thầy có bằng-cấp tiểu-học (certificat d'études primaires) và hai thầy có bằng-cấp cao-đẳng tiểu-học (diplôme d'études primaires supérieures). Ông nào muốn dạy hoặc muốn cho con học thì xin mô-đơn nhà hoặc viết thư cho :

Monsieur le Directeur de l'Institution CHUNG-ANH - HUẾ

thì mới yên tâm !

Có người nói rằng : "Nhuộm răng thì răng được vững chắc và ít bị sâu ăn". Ông ta nói rằng thường. Mối như thế là lắm ! Điều thứ nhất những chân răng từ hồi mới nhuộm đã bị nhiều nỗi đau đớn mà yếu đi, rồi hàng ngày còn bị thuốc xỉa thì thứ thuốc có chất chua nó làm răng thêm nữa. Điều thứ nhì, những người có răng đen, không bao giờ dám cầm miếng than hay là cái chày mà đánh cho sạch răng ; như vậy thì sao cho khỏi nhớp. Khỏi bị sâu đục khoét ? Tác giả từng thấy nhiều người còn trẻ mà đã mất bệnh đau răng, hoặc chưa ngoài năm mươi mà răng hết ! Ấy cái họa nhuộm răng là thế đó !

3) Vì mất hẳn cái đẹp thiên nhiên

- Lại cũng có người cho rằng : "Đàn bà annam có nhuộm răng thì nhìn mới xinh mà để răng trắng thì xem lại đi ! Nói vậy càng sai nữa ! Chẳng qua là vì quen mắt mà cho là xinh, lạ mắt thì cho là dị, chứ nếu xét ra cho kỹ thì nhuộm răng đen chưa chắc đã là không dị, mà để răng trắng chưa chắc đã là không xinh ! Ta thử hỏi một người ngoại quốc khi mới bước chân tới nước ta mà họ trông thấy bộ răng đen nháy của người mình, thì cái cảm tưởng của họ sẽ ra sao ? Chắc rằng họ sẽ cho đó là một cái hủ tục mà cười mình là điên rồ ! Mà cũng phải. Thử hỏi ở trên hoàn cầu này, còn có dân tộc nào nhuộm đen răng như dân tộc mình không ? ... Nếu có ai hỏi ta vì sao răng đen, cho là xinh, răng trắng e là dị, thì thật không có một người nào có thể trả lời được, mà cũng không biết trả lời ra làm sao ! Thật là một cái quá ư vô lý ! Xét ra là người mình phải nhiều óc còn đặc những ý tưởng : ồ ồ, đến nỗi một cái

quái vật mà mình cho là thanh tao, một cái vẻ thiên nhiên mà mình lại cho là quê - kệch ! Cụ xem như câu ca-dao của ta : "Lễ chồng cho đáng tầm chồng, bỏ còn trang-diêm mà hồng răng đen" thì đủ hiểu vì sao mà đàn bà con gái annam chưa chịu bỏ cái tục nhuộm răng đi.

Tuy vậy, từ ngày được văn-minh đã soi dọi đến giải đất Việt nam ta, thì người mình cũng đã tỉnh ngộ ít nhiều, mà cái tục nhuộm răng cũng dần dần bỏ đi. Như ở Nam kỳ và phía nam xứ Trung kỳ thì tục ấy không còn nữa. Còn từ Huế trở ra khắp xứ Bắc kỳ, tuy cũng có nhiều người đã bỏ, song vẫn còn đại đa số chưa, nhất là ở các chốn thôn quê ; như thế một là vì tập quán đã quá sâu, hai là còn bị nhiều bề bộn buột. Nhưng dầu thế nào đi nữa, mà ngày nay đã biết nó là một tục hủ bại, chỉ có hại mà không có lợi cho ta, thì lẽ nào ta lại chưa bỏ ngay cho xong ? Hoặc giả có người nói rằng : "Lúc này chưa phải lúc nên bàn đến vấn đề cải lương phong tục. " Nói như thế thì sai ! Một nước muốn canh tân cho hợp với tinh độ tiến hóa ngày nay, mà chỉ lo bỏ chính những điều khuyết-diểm về chính-trị và kinh tế, còn những điều khuyết điểm về phong tục thì không quan tâm đến, như vậy phỏng có được không ? Kia xem như Trung Hoa, bởi cách mạnh mẽ mà thanh công, chánh phủ liền hạ lệnh cho nhân dân p ai bỏ vuốt bím và hột ngắn tóc đi. Như vậy là vừa hợp phép vệ sinh, vừa tỏ ra rằng dân Trung Hoa ngày nay không phải là lệ nhà Mãn Thanh nữa. Lại mới rồi đây, đảng phụ nữ nước Tàu vội đồng bỏ hẳn tục hủ tàn và để lộ

Chú ý ! Chú ý !

At là chủ nhân của thuốc bắc "CHÍN và SÔNG" nên ta nên mua QUÂN-THANG ở đường CANTON NAIS N° 78-89 FAIFOO là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước cáu, trừ danh từ xưa chỉ này trả đã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng ; bản ai bán rẻ giá cả phải chăng, ai ai mua mới hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả tiền. Xin kính mời quý khách mua. Chủ nhân khai cáo QUÂN-THANG

Hai tình nữa !!

CHI - ĐIỂM

DONG-HOI VÀ FAIFOO

Sắp mở bán thuốc nam, thuốc bắc.

Xin Đồng-báo chiếu cố giúp cho.

Nay kính cáo.

VINH-HƯNG-TƯỜNG

N° 167 Rue Sarrault - Vinh

光 大 藥 房
CAM TÍCH TÂN
散 積 丹
TÂN 大 藥 房
散 積 丹
各 埠 均 有 代 理
ĐẠI QUANG ĐƯỢC PHÒNG
CHOLON HANOI

CAM TÍCH TÂN

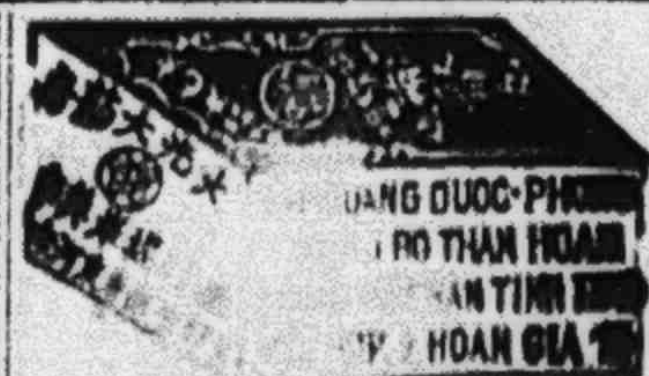
(Thuộc bột sản lá hiện con BƯƠM BƯƠM)

Xét trong lẽ thường trẻ em khi biết đi biết chạy thì hay bị bậy, trầy, bệnh này bệnh kia nhưng thường lại hay sinh sần lồi, nước da vàng, mắt đỏ, nổi gân, hay đau bụng mà khóc tới ngày, làm phiền ăn, hoặc ăn không biết no, hoặc tiêu ra bọt, ấy rõ ràng là bệnh Cam-tích, nếu dùng thuốc đã tồn tiền mà lại hại cho trẻ em nữa.

Bên được phòng không nề chút công mọn, nên mới ra công tìm kiếm an-biến. Danh-sơn bên Trung quốc, chế luyện ra và thí nghiệm đã vào pieu mới thành dược thử cam-tích tán này rất nên kiến hiệu, quí ông quí bà có em cháu nên có các bệnh nói trên đây thì nên cho nó ăn, dầu mà không bệnh thì càng bổ ích. Mỗi gói giá là 0\$10

NAM-TRUNG-BẮC CAO-MÊN và LEO xứ nào cũng có bán và có quyền sách thuốc để cho không.

ĐẠI-QUANG-ĐƯỢC-PHONG 46 Đại-lộ Tổng-Độc-Phương CHOLON (Namkỳ) 47 Phố hàng Đường HANOI (Bắc kỳ)



YẾU-SƠ BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp 1\$00 12 hộp 10\$10

Nên q... không... YẾU-SƠ BỔ THẬN HOÀN... HỮU-MUỘT ĐANG THỬ YẾU-SƠ BỔ THẬN HOÀN... thấy hiện nghiệm liền.

Nhà nước PHAM - DOAN - BIEM ở TOURANE được độc quyền trữ và bán tại **ĐÔNG DƯƠNG**

Director General, Hanoi, Hanoi-Khina